

Số: 56 /SGTK
V/v đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh
tại Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 03 năm 2026

Kính gửi: Sở Y Tế Thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ Luật Khám chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính Phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2024 về việc quy định việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y Tế;

Căn cứ tình hình thay đổi nhân sự tại Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ;

Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ kính trình Sở Y Tế Thành phố Đà Nẵng xem xét, giải quyết đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh của đơn vị lên cổng thông tin điện tử của Sở Y Tế Thành phố Đà Nẵng, cụ thể:

1. Báo giám Bác sĩ Huỳnh Thị Hồng Diệp, CCHN số: 001389/QNA-CCHN, cấp ngày 09 tháng 12 năm 2013; Văn bằng chuyên môn: Bác sĩ; phạm vi hoạt động chuyên môn: Nhi khoa;

2. Báo giám Điều dưỡng Huỳnh Thị Phương Thanh, CCHN số: 000422/QNA-CCHN, cấp ngày 22 tháng 08 năm 2012; Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng viên; Phạm vi hoạt động: Chuyên khoa Đa khoa; Vị trí chuyên môn: Điều dưỡng trưởng khoa Phụ sản;

Đồng thời bổ nhiệm nữ hộ sinh Nguyễn Thị Ngọc Anh, CCHN số: 003817/QNA-CCHN, cấp ngày 06 tháng 11 năm 2014; Văn bằng chuyên môn: Hộ sinh viên; Phạm vi hoạt động chuyên môn: Sản phụ khoa, giữ chức vụ Điều dưỡng trưởng khoa Phụ sản kể từ ngày 10/01/2026;

3. Báo giám nữ hộ sinh Phan Thị Thu Thảo, CCHN số: 007473/QNA-CCHN, cấp ngày 10 tháng 06 năm 2019; Văn bằng chuyên môn: Cao đẳng hộ sinh; Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh;

4. Báo giảm Bác sĩ Nguyễn Thế Ánh, CCHN số: 007049/QNA-CCHN, cấp ngày 28 tháng 08 năm 2018; Văn bằng chuyên môn: Bác sĩ Răng Hàm Mặt; Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt; Vị trí chuyên môn: Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt - Trưởng khoa Răng Hàm Mặt;

Đồng thời bổ nhiệm Bác sĩ Trương Thị Quỳnh Như, CCHN số: 008689/QNA-CCHN, cấp ngày 18 tháng 05 năm 2021; Văn bằng chuyên môn: Bác sĩ ngành Răng Hàm Mặt; Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt, giữ chức vụ Trưởng khoa Răng Hàm Mặt kể từ ngày 01/03/2026;

5. Báo tăng kỹ thuật y Trần Đoàn Đình Pháp, GPHN số 001465/ĐNA-GPHN, cấp ngày 24 tháng 02 năm 2026; Văn bằng chuyên môn: Cử nhân Kỹ thuật hình ảnh y học; Phạm vi hành nghề: Hình ảnh y học; Vị trí chuyên môn: Kỹ thuật y hình ảnh y học.

(Danh sách đính kèm).

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như Trên;
- Lưu KHTH, HCTH.



Trần Quang Đạt

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

(Kèm theo công văn số: 56/SGTK ngày 10/03/2026)

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **BỆNH VIỆN ĐA KHOA SÀI GÒN TAM KỲ**
- Địa chỉ: Lô A50 đường Trương Chí Cương, phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng.
- Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ; 7 ngày/ tuần.
- Danh sách thay đổi người hành nghề khám, chữa bệnh:

St t	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Huỳnh Thị Hong Diệp	001389/ QNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00- 11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của Giám đốc Bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi	Không	Báo giảm
2	Huỳnh Thị Phương Thanh	000422 /QNA- CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00- 11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của Giám đốc Bệnh viện	Điều dưỡng trưởng khoa Phụ sản	Không	Báo giảm
3	Nguyễn Thế Ánh	007049 /QNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00- 11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc Bệnh viện.	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt - Trưởng khoa Răng Hàm Mặt	PKCK RHM (Địa chỉ trước sáp nhập: Số 264, đường Phan Châu Trinh, phường An Xuân, thành phố Tam Kỳ) Thời gian hành nghề:	Báo giảm



St t	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
						- Từ thứ 2 đến thứ 7: Trưa từ 11h45-12h45; Chiều từ 17h00 - 21h00; - Chủ nhật: Sáng từ 8h00 - 12h00, chiều từ 13h30-21h00 (Trừ thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công tại BVĐK Sài Gòn Tam Kỳ)	
4	Phan Thị Thu Thảo	007473 /QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc Bệnh viện	Nữ hộ sinh	Không	Báo giám

St t	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
5	Nguyễn Thị Ngọc Anh	003817 /QNA- CCHN	Sản phụ khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00- 11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc Bệnh viện.	Nữ hộ sinh - Điều dưỡng trưởng khoa Phụ sản	Không	Bổ nhiệm Điều dưỡng trưởng khoa Phụ sản
6	Trương Thị Quỳnh Nhu	008689 /QNA- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00- 11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc Bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt – Trưởng khoa Răng Hàm Mặt	Không	Bổ nhiệm Trưởng khoa Răng Hàm Mặt
7	Trần Đoàn Đình Pháp	001465 /ĐNA- GPHN	Hình ảnh y học	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00- 11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc Bệnh viện	KTY Hình ảnh Y học	Không	Báo tăng

Đà Nẵng, Ngày 10 tháng 03 năm 2026

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Trần Quang Đạt

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **BỆNH VIỆN ĐA KHOA SÀI GÒN TAM KỲ**

2. Địa chỉ: Lô A50, đường Trương Chí Cương, phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng

3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ; 7 ngày/ tuần; - Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00 - 11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30;
- Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của Giám đốc Bệnh viện.

4. Danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
1	Trần Quang Đạt	0014657/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Giám đốc chuyên môn - Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở	Không	
2	Trương Thị Ngọc Yến	003460/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng trưởng Bệnh viện	Không	
3	Trần Ngọc Hưng	003685/QNA-CCHN	Chuyên khoa Nhiễm	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Trưởng khoa Khám bệnh - Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội Nhiễm	Không	
4	Phan Đồng Bảo Linh	000084/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa; Khám chữa bệnh Nội tim mạch; Siêu âm tim, can thiệp tim mạch	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Tiến sĩ Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	
5	Nguyễn Vũ Phát	003491/QNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Nội soi chẩn đoán; Phẫu thuật nội soi nâng cao	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Phó giám đốc; Trưởng khoa Ngoại; Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại	Không	
6	Đỗ Vương Đạo	004283/QNA-CCHN	Nội khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Lương y khoa Y học cổ truyền & phục hồi chức năng	Phòng CT YHCT Đức Tâm (Địa chỉ: Thôn Phú Trung, xã Tam Xuân 1, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam); Thời gian hành nghề: - Từ thứ 2 đến thứ 7: 17h00 - 19h00; Chủ nhật: Sáng từ 8h00 - 12h00, chiều từ 13h30-19h00 (Trừ thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công tại BVĐK Thái Bình Dương Tam Kỳ)	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
7	Trần Chí Tâm	005497/QNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Y học cổ truyền & phục hồi chức năng	Không	
8	Luận Thị Thanh Thảo	005386/QNA-CCHN	Vật lý trị liệu & PHCN	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Không	
9	Võ Thị Bích Hạnh	005499/QNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Y học cổ truyền & phục hồi chức năng	Không	
10	Trần Thị Thu Hà	007416/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Y học cổ truyền & phục hồi chức năng	Không	
11	Nguyễn Thị Thùy Vân	0025124/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp; Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Trưởng khoa YHCT&PHCN; Bác sĩ KBCB khoa YHCT & PHCN	Không	
12	Nguyễn Thị Kiêm Anh	006628/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Y học cổ truyền & phục hồi chức năng	Không	
13	Ngô Thị Hồng	007711/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Y học cổ truyền & phục hồi chức năng	Không	
14	Phan Thị Hoàng Thương	008901/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Y học cổ truyền & phục hồi chức năng	Không	
15	Nguyễn Công Thuận	000661/QNA-CCHN	Chuyên khoa Nội khoa; Siêu âm tổng quát; Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
16	Trần Thị Vân Anh	000104/QNA-CCHN	Nội khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Trưởng khoa Nội - Nhi, Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	
17	Nguyễn Lê Hoài Thương	006120/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Nội - Nhi	Không	
18	Trương Thị Tường Vi	007727/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Nội - Nhi	Không	
19	Nguyễn Thị Hà Giang	008017/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng trưởng khoa Nội - Nhi	Không	
20	Hồ Thị Thùy Linh	006612/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	
21	Huỳnh Thị Thu Diệu	009475/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Nội - Nhi	Không	
22	Nguyễn Thị Ánh Vân	005377/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp	Không	
23	Dương Thị Quý Phi	005378/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp	Không	



STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
24	Nguyễn Thị Ái	006037/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
25	Nguyễn Thị Lành	006518/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
26	Thủy Châu Quý	001720/QNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại - Phó khoa Ngoại tổng hợp	Không	
27	Phạm Hoàng Trung	0014670/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại chấn thương chỉnh hình; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tạo hình thẩm mỹ	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại	Không	
28	Phan Thái Hà	007494/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa ngoại tổng hợp	Không	
29	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	008034/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
30	Triệu Thị Nga	002874/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
31	Phạm Thị Hải	006983/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
32	Võ Thị Kiều Phương	007947/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
33	Trần Thị Hồi Sinh	000626/QNA-CCHN	Chuyên khoa Sản khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Nữ hộ sinh	Không	
34	Trần Thị Ân	003473/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Nữ hộ sinh	Không	
35	Phạm Thị Mai	001707/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Nữ hộ sinh	Không	
36	Nguyễn Thị Kim Chi	5984/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Nữ hộ sinh	Không	
37	Nguyễn Thị Ngọc Anh	003817/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Nữ hộ sinh - Điều dưỡng trưởng khoa Phụ sản	Không	Bổ nhiệm Điều dưỡng trưởng khoa Phụ sản
38	Nguyễn Thị Thu Liên	007069/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Nữ hộ sinh	Không	
39	Trương Hoàng Anh	007622/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Nữ hộ sinh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
40	Nguyễn Đức Ly	000821/QNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa; Phẫu thuật nội soi phụ khoa; Siêu âm sản phụ khoa; Siêu âm tổng quát	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa	PKCK Phụ sản (Địa chỉ: số 173, đường Phan Bội Châu, phường Tân Thạnh, thành phố Tam Kỳ) Thời gian hành nghề: - Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng 6h00 - 6h45; Trưa 11h45-12h30; Chiều 17h00-19h00; Chủ nhật: Sáng từ 8h00 - 12h00, chiều từ 13h30 - 21h00 (Trừ thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công tại BVĐK Thái Bình Dương Tam Kỳ)	
41	Đào Thị Hương Giang	007490/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Nữ hộ sinh	Không	
42	Hoàng Văn Biển	037012/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Trưởng khoa Phụ sản; Bác sĩ KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa	Phòng khám chuyên khoa sản phụ khoa BSCKI Hoàng Văn Biển thuộc hộ kinh doanh Hoàng Văn Biển; Địa chỉ: Số 77 đường Duy Tân, Phường An Phú, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam; Thời gian hành nghề: Từ thứ hai đến thứ 7: Từ 11 giờ 30 đến 13 giờ 00 và từ 17 giờ 00 đến 20 giờ 00; Chủ nhật từ 07 giờ 00 đến 20 giờ 00 (Trừ thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công tại Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ).	
43	Nguyễn Thị Kim Anh	007709/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Nữ hộ sinh	Không	
44	Bùi Tiến Đình	004789/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa; Siêu âm sản phụ khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa	Không	
45	Bùi Thị Ánh Dung	007437/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Phụ sản, Siêu âm phụ sản	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
46	Đào Thị Thiên Lý	005388/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Nội - Nhi	Không	
47	Phạm Thị Thảo	007608/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội - Nhi	Không	
48	Đặng Mỹ Duyên	008464/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Thạc sĩ, Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi	Không	
49	Lưu Văn Quân	002581/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi	Không	
50	Huỳnh Thị Thúy Nhị	006958/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Nội - Nhi	Không	
51	Lê Thị Thương	004601/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Nội - Nhi	Không	
52	Phan Thị Minh Ánh	005885/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Nội - Nhi	Không	
53	Phan Thị Ngọc Châu	000775/QNA-CCHN	Gây mê hồi sức	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng trưởng khoa Gây mê hồi sức	Không	
54	Hứa Thanh Tiên	003465/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
55	Phan Văn Ba	000820/QNA-CCHN	Gây mê hồi sức	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Cử nhân gây mê khoa GMHS	Không	
56	Nguyễn Thị Ngân	005457/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Gây mê hồi sức	Không	
57	Nguyễn Thị Thảo Huyền	006707/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Gây mê hồi sức	Không	
58	Nguyễn Hữu Anh	003635/QNA-CCHN	Gây mê hồi sức	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Trưởng khoa Gây mê hồi sức	Không	
59	Huỳnh Thị Trang	006299/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức	Không	
60	Nguyễn Thị Thương	001878/ĐNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 41/2005/TTLT-BYT-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức	Không	
61	Lương Thanh Việt	006860/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Gây mê hồi sức	Không	
62	Nguyễn Thị Dung	009182/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Gây mê hồi sức	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
63	Lương Minh Công	003485/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Cấp cứu	Không	
64	Nguyễn Thị Vân	006568/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng trưởng khoa Cấp cứu	Không	
65	Bạch Thị Thu Lan	005460/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Cấp cứu	Không	
66	Nguyễn Thái Nguyên	003515/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB Đa khoa; KBCB chuyên khoa Hồi sức cấp cứu - Trưởng khoa Cấp cứu	Không	
67	Lê Ly	008153/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Cấp cứu	Không	
68	Nguyễn Thị Tuệ Nương	006489/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Cấp cứu	Không	
69	Trương Quốc Nam	003967/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Cấp cứu	Không	
70	Trần Thị Dung	008991/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Cấp cứu	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
71	Huỳnh Thị Tuyết Nguyệt	005383/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
72	Huỳnh Trần Thủy Viên	005374/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
73	Nguyễn Thái Phương Thảo	005451/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
74	Nguyễn Thị Hiền Vi	005461/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
75	Lê Thị Bích Hòa	004454/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
76	Huỳnh Thị Thảo	006443/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
77	Nguyễn Đức Thắng	004456/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Tai Mũi Họng	Không	
78	Hồ Thị Bích	006946/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
79	Nguyễn Thị Tâm	007548/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
80	Lê Văn Kỳ	007930/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Mắt	Không	
81	Lê Thị Minh Diệp	009026/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Mắt	Không	
82	Đào Thị Mỹ Linh	007243/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
83	Phạm Thị Hương	012146/ĐNAI-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa khám bệnh	Không	
84	Nguyễn Thị Minh Phương	009331/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa khám bệnh	Không	
85	Đoàn Hồng Nhật Hằng	008828/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y Tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
86	Nguyễn Ngô Úc My	008831/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Da liễu	Không	

1. N. 04
 C
 C
 BỆNH S.
 T.
 H. P.

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
87	Nguyễn Thị Bích Trâm	000615/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV xét nghiệm y học	Không	
88	Nguyễn Thị Thái Thu	005402/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV xét nghiệm y học	Không	
89	Huỳnh Thị Thu Khản	005394/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV xét nghiệm y học	Không	
90	Lê Hữu Hiệu	006117/QNA-CCHN	Xét nghiệm Y học	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV xét nghiệm y học	Không	
91	Trần Hoàng Nguyệt Minh	0014669/BYT-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Khoa Cận lâm sàng; Phụ trách chuyên khoa Xét Nghiệm	Không	
92	Nguyễn Tất Nhật	006077/QNA-CCHN	Kỹ thuật xét nghiệm y học	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV xét nghiệm y học	Không	
93	Trần Thị Bảo Hậu	006775/QNA-CCHN	Xét nghiệm y học	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Cử nhân xét nghiệm y học	Không	
94	Võ Thị Hoài Thương	007118/QNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật xét nghiệm y học	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV xét nghiệm y học	Không	
95	Nguyễn Đăng Luận	000788/QNA-CCHN	Hình ảnh Y học	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV Hình ảnh Y học	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
96	Lâm Thành Bay	002737/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh; Nội soi chẩn đoán	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Trưởng khoa Cận lâm sàng; Phụ trách chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
97	Nguyễn Quốc Việt	003687/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội; Siêu âm bụng tổng quát; Kỹ thuật và chẩn đoán X quang thường qui soi chẩn đoán	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
98	Võ Văn Nhân	0003330/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
99	Nguyễn Thị Hồng Vân	007239/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên	Không	
100	Trương Văn Hoàng Vũ	007534/QNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật Hình ảnh Y học	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV Hình ảnh Y học	Không	
101	Ngô Thị Nhi	000802/QNA-CCHN	Nha khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Răng Hàm Mặt	Không	
102	Nguyễn Thị Thảo Trâm	005968/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Răng Hàm Mặt	Không	
103	Trần Thị Huyền Duyên	006411/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Răng Hàm Mặt	Không	

399
NG T
PHÁ
N ĐAI
GON
M KỶ
ĐA

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
104	Nguyễn Thị Trúc Giang	009099/QNA-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm y học	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV xét nghiệm y học	Không	
105	Thái Diệu Hiền	009595/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
106	Phan Thị Minh Hiểu	000063/QNA-GPHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Nội - Nhi	Không	
107	Phan Đại Nghĩa	0004961/BD-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa hệ Nội Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KCB chuyên khoa Gây mê hồi sức	Không	
108	Huỳnh Thị Thanh Thuý	009058/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
109	Huỳnh Thanh Quốc	000050/QNA-GPHN	Hình ảnh Y học	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV Hình ảnh Y học	Không	
110	Lương Thị Mỹ Lệ	000340/QNA-GPHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên	Không	
111	Lê Thị Cẩm Hương	003446/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa cấp cứu	Không	
112	Phan Nguyễn Tường Vi	005721/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhân khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KCB chuyên khoa Nhân khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
113	Nguyễn Thị Linh	000509/QNA-GPHN	Hình ảnh y học	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV Hình ảnh Y học	Không	
114	Nguyễn Thị Thảo Hà	000579/QNA-GPHN	Phục hồi chức năng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng - khoa YHCT&PHCN	Không	
115	Nguyễn Thị Thủy Trang	000408/QNA-GPHN	Hộ sinh	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Khoa khám bệnh	Không	
116	Huỳnh Lê Kiên	001150/QNA-CCHN	Hộ sinh	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng trưởng Khoa Nội Nhi	Không	
117	Trần Văn Long	0016868/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng; Phẫu thuật nội soi mũi xoang	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Tai Mũi Họng	PKCK TMH (Địa chỉ: Quốc lộ 1A - ngã tư Quán Gò - thôn An Thành 1 - xã Bình An - huyện Thăng Bình - tỉnh Quảng Nam) Thời gian hành nghề: - Từ thứ 2 đến thứ 7: Chiều từ 17h00 đến 20h00; - Chủ nhật: Sáng từ 8h00 - 12h00, chiều từ 13h30-16h00 (Trừ thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công tại BVĐK Thái Bình Dương Tam Kỳ)	
118	Huỳnh Thị Tuyết Anh	000599/QNA-GPHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Nội - Nhi	Không	
119	Trần Thị Trâm	000737/QNA-GPHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Nội - Nhi	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
120	Hồ Thị Sa	000731/QNA-GPHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
121	Lê Phước Thịnh	000621/QNA-GPHN	Hình ảnh y học	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV Hình ảnh Y học	Không	
122	Nguyễn Thị An	006412/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y Tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Răng Hàm Mặt	Không	
123	Đặng Ngọc Trang	007334/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB Khoa YHCT&PHCN	Không	
124	Trương Ngọc Trung	006818/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa chấn thương chỉnh hình	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chấn thương chỉnh hình	Không	
125	Hồ Văn Bảo	0014664/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu; Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, thận nhân tạo và lọc máu	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Hồi sức cấp cứu; KBCB nội khoa, thận nhân tạo và lọc máu	Không	
126	Hồ Thị Quỳnh	000760/QNA-GPHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa GMHS	Không	
127	Nguyễn Thị Hào	005450/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú *****
128	Nguyễn Thị Phương Lan	003448/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên	Không	
129	Trương Thị Quỳnh Như	008689/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt – Trưởng khoa Răng Hàm Mặt	Không	Bổ nhiệm Trưởng khoa Răng Hàm Mặt
130	Ung Huỳnh Thị Thùy Trinh	001254/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức	Không	
131	Trần Đoàn Đình Pháp	001465/ĐNA-GPHN	Hình ảnh y học	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTY Hình ảnh Y học	Không	Báo tăng

Đà Nẵng, Ngày 10 tháng 03 năm 2026
ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
 (Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký)



Trần Quang Đạt

Số: 1282/2026/QĐNV-MSG DKTK

Tp Đà Nẵng ngày 10 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v : Chấm dứt Hợp đồng lao động đối với Bà Huỳnh Thị Hồng Diệp

* * * *

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA SÀI GÒN TAM KỲ

- Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ;
- Căn cứ Điều 34 Chương III - Hợp đồng lao động, Bộ luật lao động số 45/2019/QH14 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021,
- Căn cứ Hợp đồng lao động 0224/2024/02/XĐTH-MSG DKTK ngày 01/04/2024 giữa Công ty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ ("Công Ty") và Bà Huỳnh Thị Hồng Diệp;
- Căn cứ theo đơn xin nghỉ việc của Bà Huỳnh Thị Hồng Diệp,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Chấm dứt Hợp đồng lao động đối với:

- | | |
|---------------------|-----------------------|
| - Bà | : Huỳnh Thị Hồng Diệp |
| - Mã số | : DKTK0224 |
| - Chức vụ hiện tại | : Bác sĩ lâm sàng |
| - Phòng ban/Bộ phận | : Chuyên khoa Nhi |
| - Kể từ ngày | : 10/01/2026 |

Điều 2: Bà Huỳnh Thị Hồng Diệp có trách nhiệm:

- Bàn giao công việc đầy đủ có xác nhận của cấp trên trực tiếp cho Công Ty trước ngày chấm dứt Hợp đồng lao động nêu tại Điều 1 này và tuân thủ các quy định liên quan đến việc bàn giao và hoàn trả tài sản của Công Ty.
- Hoàn trả cho Công Ty toàn bộ tài sản của Công Ty mà Bà đang nắm giữ hoặc kiểm soát, bao gồm nhưng không giới hạn mọi loại thiết bị, giấy tờ, chìa khóa, báo cáo, thông tin, chương trình, hồ sơ và tài liệu dưới mọi hình thức liên quan đến Công Ty theo quy định của Công Ty.
- Hoàn trả mọi khoản tạm ứng và/hoặc thanh toán mọi chi phí cá nhân còn nợ do Công Ty đã ứng trước nhân danh Bà, nếu có.

Điều 3: Trưởng phòng Nhân sự, Trưởng các Bộ phận liên quan và Bà Huỳnh Thị Hồng Diệp chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Lưu Phòng Nhân sự

TUO TỔNG GIÁM ĐỐC

ĐANG THỊ KIỀU HOA
Giám đốc điều hành bệnh viện

Số: 1166/2026/QĐNV-MSG DKTK

Tp Đà Nẵng ngày 10 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v : Chấm dứt Hợp đồng lao động đối với Bà Huỳnh Thị Phương Thanh

* * * *

TỔNG GIÁM ĐỐC**CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA SÀI GÒN TAM KỲ**

- Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ;
- Căn cứ Điều 34 Chương III - Hợp đồng lao động, Bộ luật lao động số 45/2019/QH14 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021,
- Căn cứ Hợp đồng lao động 77/2018/HĐLĐ-TBĐTK ngày 01/12/2018 giữa Công ty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ ("Công Ty") và Bà Huỳnh Thị Phương Thanh;
- Căn cứ theo đơn xin nghỉ việc của Bà Huỳnh Thị Phương Thanh,

QUYẾT ĐỊNH**Điều 1:** Chấm dứt Hợp đồng lao động đối với:

- | | |
|---------------------|--------------------------|
| - Bà | : Huỳnh Thị Phương Thanh |
| - Mã số | : DKTK0133 |
| - Chức vụ hiện tại | : Điều dưỡng trưởng khoa |
| - Phòng ban/Bộ phận | : Khoa Phụ Sản - KHHGĐ |
| - Kể từ ngày | : 10/01/2026 |

Điều 2: Bà Huỳnh Thị Phương Thanh có trách nhiệm:

- Bàn giao công việc đầy đủ có xác nhận của cấp trên trực tiếp cho Công Ty trước ngày chấm dứt Hợp đồng lao động nêu tại Điều 1 này và tuân thủ các quy định liên quan đến việc bàn giao và hoàn trả tài sản của Công Ty.
- Hoàn trả cho Công Ty toàn bộ tài sản của Công Ty mà Bà đang nắm giữ hoặc kiểm soát, bao gồm nhưng không giới hạn mọi loại thiết bị, giấy tờ, chìa khóa, báo cáo, thông tin, chương trình, hồ sơ và tài liệu dưới mọi hình thức liên quan đến Công Ty theo quy định của Công Ty.
- Hoàn trả mọi khoản tạm ứng và/hoặc thanh toán mọi chi phí cá nhân còn nợ do Công Ty đã ứng trước nhân danh Bà, nếu có.

Điều 3: Trưởng phòng Nhân sự, Trưởng các Bộ phận liên quan và Bà Huỳnh Thị Phương Thanh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.**Nơi nhận:**

- Như điều 3
- Lưu Phòng Nhân sự

**TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC****ĐẶNG THỊ KIỀU HOA**

Giám đốc điều hành bệnh viện

Số: 1344/2026/ODN-MSG DTK

Tp Đà Nẵng ngày 01 tháng 03 năm 2026



QUYẾT ĐỊNH

Về chấm dứt Hợp đồng lao động đối với Ông Nguyễn Thế Ánh

GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH BỆNH VIỆN ĐA KHOA SÀI GÒN TAM KỲ

- Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Giám đốc Điều hành Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ;
- Căn cứ Điều 34 Chương III - Hợp đồng lao động, Bộ luật lao động số 45/2019/QH14 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021,
- Căn cứ Hợp đồng lao động 0283/2024/01/HT-MSG DTK ngày 17/06/2024 giữa Công ty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ ("Công Ty") và Ông Nguyễn Thế Ánh;
- Căn cứ theo đơn xin nghỉ việc của Ông Nguyễn Thế Ánh,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Chấm dứt Hợp đồng lao động đối với:

- Ông : Nguyễn Thế Ánh
- Mã số : DTK0283
- Chức vụ hiện tại : Bác sĩ Răng hàm mặt
- Phòng ban/Bộ phận : Khoa Răng Hàm Mặt
- Kể từ ngày : 01/03/2026

Điều 2: Ông Nguyễn Thế Ánh có trách nhiệm:

- Bàn giao công việc đầy đủ có xác nhận của cấp trên trực tiếp cho Công Ty trước ngày chấm dứt Hợp đồng lao động nêu tại Điều 1 này và tuân thủ các quy định liên quan đến việc bàn giao và hoàn trả tài sản của Công Ty.
- Hoàn trả cho Công Ty toàn bộ tài sản của Công Ty mà Ông đang nắm giữ hoặc kiểm soát, bao gồm nhưng không giới hạn mọi loại thiết bị, giấy tờ, chìa khóa, báo cáo, thông tin, chương trình, hồ sơ và tài liệu dưới mọi hình thức liên quan đến Công Ty theo quy định của Công Ty.
- Hoàn trả mọi khoản tạm ứng và/hoặc thanh toán mọi chi phí cá nhân còn nợ do Công Ty đã ứng trước nhân danh Ông, nếu có.

Điều 3: Trưởng phòng Hành chính - Nhân sự, Trưởng các Bộ phận liên quan và Ông Nguyễn Thế Ánh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

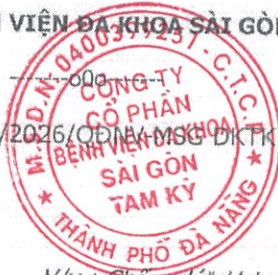
Nơi nhận:

- Như điều 3
- Lưu Phòng Hành chính Nhân sự



Số: 1316/2026/CPNVA-MSG-DKTK

Tp Đà Nẵng ngày 10 tháng 02 năm 2026



QUYẾT ĐỊNH

V/v : Chấm dứt Hợp đồng lao động đối với Bà Phan Thị Thu Thảo

GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH BỆNH VIỆN ĐA KHOA SÀI GÒN TAM KỲ

- Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Giám đốc điều hành Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ;
- Căn cứ Điều 34 Chương III - Hợp đồng lao động, Bộ luật lao động số 45/2019/QH14 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021,
- Căn cứ Hợp đồng lao động 15b/2021/HĐLD-TBĐTK ngày 01/06/2021 giữa Công ty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ ("Công Ty") và Bà Phan Thị Thu Thảo;
- Căn cứ theo đơn xin nghỉ việc của Bà Phan Thị Thu Thảo,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Chấm dứt Hợp đồng lao động đối với:

- | | |
|---------------------|------------------------|
| - Bà | : Phan Thị Thu Thảo |
| - Mã số | : DKTK0169 |
| - Chức vụ hiện tại | : Điều dưỡng |
| - Phòng ban/Bộ phận | : Khoa Phụ Sản - KHHGD |
| - Kể từ ngày | : 10/02/2026 |

Điều 2: Bà Phan Thị Thu Thảo có trách nhiệm:

- Bàn giao công việc đầy đủ có xác nhận của cấp trên trực tiếp cho Công Ty trước ngày chấm dứt Hợp đồng lao động nêu tại Điều 1 này và tuân thủ các quy định liên quan đến việc bàn giao và hoàn trả tài sản của Công Ty.
- Hoàn trả cho Công Ty toàn bộ tài sản của Công Ty mà Bà đang nắm giữ hoặc kiểm soát, bao gồm nhưng không giới hạn mọi loại thiết bị, giấy tờ, chìa khóa, bảo cáo, thông tin, chương trình, hồ sơ và tài liệu dưới mọi hình thức liên quan đến Công Ty theo quy định của Công Ty.
- Hoàn trả mọi khoản tạm ứng và/hoặc thanh toán mọi chi phí cá nhân còn nợ do Công Ty đã ứng trước nhân danh Bà, nếu có.

Điều 3: Trưởng phòng Nhân sự, Trưởng các Bộ phận liên quan và Bà Phan Thị Thu Thảo chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Lưu: HCNS



GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

ĐẶNG THỊ KIỀU HOA

UBND TỈNH QUẢNG NAM
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....001389...../QNA - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Phòng nghiệp vụ Y Sở Y tế.

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **HUỲNH THỊ HỒNG DIỆP**

Ngày tháng năm sinh: 06/01/1967

Giấy chứng minh nhân dân/ Hộ chiếu số: 205107877

Cấp ngày: 30/09/1999; Nơi cấp: Công an Quảng Nam

Chỗ ở hiện nay: Phường An Mỹ, thành phố Tam Kỳ

Quảng Nam

Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ

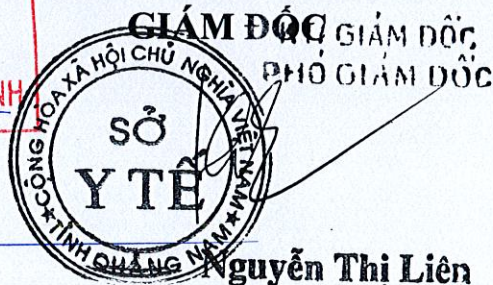
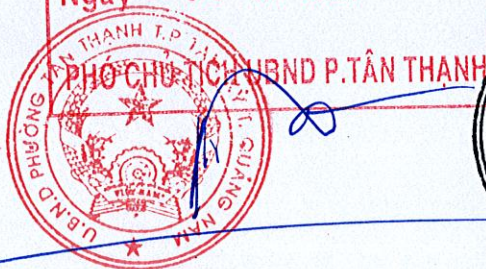
Phạm vi hoạt động chuyên môn: Nhi khoa

Số chứng thư: 37

Quyển số: 14

Quảng Nam, ngày ..09..tháng..12..năm 20..13

Ngày 30-01-2023



Nguyễn Thị Liên

Huỳnh Tấn Lịch

BỘ Y TẾ



Số hiệu bằng:
B.04544

Số vào sổ bằng:
044 Q₃ SDH

Chữ ký của người được cấp bằng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ quyết định số: 3037 BYT/QĐ ngày 08/8/2002
của Bộ trưởng Bộ Y tế - Hiệu trưởng trường

Đại học Y Huế

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP CẤP MỘT CHUYÊN KHOA

Cho Ông (Bà) *Nguyễn Thị Hồng Diệp*

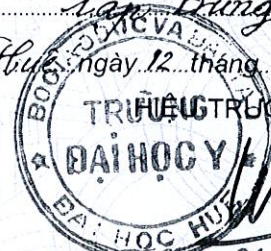
Ngày sinh : *06.01.1967*

Nơi sinh : *Đã Nẵng*

Chuyên khoa : *Nhi*

Hệ đào tạo : *tập trung*

Huế ngày *12* tháng *6* năm *2003*



PGS.TS. *Phạm Văn Linh*

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG TAM KỶ
CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

19-02-2020

Số chứng thực: *0689* Quyển số: *09*



CÔNG CHỨNG VIÊN

Hà Thị Tâm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành
theo quyết định số 1994/QĐ-ĐH ngày 23-11-1990 của
Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường

Đại học y Huế
cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

loại hình đào tạo *CHÍNH QUY*

ngành *y*

hạng *Trung Bình* năm tốt nghiệp *1992*

và công nhận danh hiệu

BÁC SỸ KHOA

cho *Nguyễn Thị Hồng Diễm*

sinh ngày *06* tháng *01* năm *1967* tại *Huế, Thừa Thiên Huế*

Thực hiện ngày *08* tháng *08* năm *1992*

Hiệu trưởng

Khoa trưởng

GS VÕ PHỤNG

Số hiệu bằng

A *33683*

Số vào sổ

3702-71

Chữ ký của người được cấp bằng

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG TAM KỶ
CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

19-02-2020

Số chứng chỉ *0689* Quyền số *01*



CÔNG CHỨNG VIÊN
Hà Thị Tâm

BỘ Y TẾ
ĐẠI HỌC Y DƯỢC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3812 /GCN-DHYD-KY

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐÀO TẠO Y KHOA LIÊN TỤC

ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Chứng nhận Ông/Bà:

Huỳnh Thị Hồng Diệp

Ngày, tháng, năm sinh:

6/1/1967

Nơi sinh: **Quảng Nam**

Đơn vị công tác:

Bệnh viện Nhi Quảng Nam

Đã hoàn thành khóa học theo chương trình đào tạo liên tục, chuyên ngành: **Nhi**

Chuyên đề:

Hội sức nhi năng cao (PALS)

Thời gian học:

Từ 07^h00 - 16^h30 (16 giờ học), ngày 27 - 28 tháng 3 năm 2015

TP. Hồ Chí Minh, ngày 5... tháng 4.. năm 2015

HIỆN TRƯỞNG
ĐẠI HỌC
Y DƯỢC
TP HỒ CHÍ MINH
PGS.TS. Trần Diệp Tuấn

KHOA TRƯỞNG
PGS.TS. Châu Ngọc Hoa

CHỦ NHIỆM BỘ MÔN
PGS.TS. Vũ Minh Phúc

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ CÔNG CỘNG

4572



Số QĐ: ..907...../QĐ-ĐHYTCC

Số vào sổ:579.../2018...-A007

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ CÔNG CỘNG

Chứng nhận: *Huỳnh Thị Hồng Diễm*.....

Sinh ngày: ..06.....tháng ..01.....năm ..1967.....

Đơn vị công tác Bệnh viện Nhi Quảng Nam.....

Đã hoàn thành chương trình:.....

...Quản lý bệnh viện.....

Tổng số giờ học: ..40.....

Từ ngày.....19/04/2018.....đến ngày ..22/04/2018.....

Hà Nội, ngày 21 tháng 05 năm 2018.....



Bùi Thị Thu Hà

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG TAM KỶ
CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

19-02-2020

0689

01

Số chứng thực.....Quyển số



CÔNG CHỨNG VIÊN

Hà Thị Tâm

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KỸ THUẬT Y - DƯỢC ĐÀ NẴNG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KỸ THUẬT Y - DƯỢC ĐÀ NẴNG

Chứng nhận: Ông (Bà) **Huỳnh Thị Hồng Diệp**

Sinh ngày: **06/01/1967**

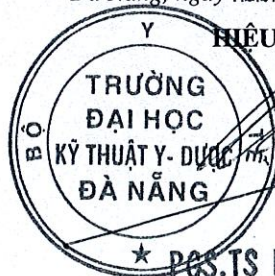
Đơn vị công tác: **Bệnh viện Phụ sản - Nhi Quảng Nam**

Đã hoàn thành chương trình: **Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn**
..... **chức danh nghề nghiệp Bác sĩ chính (Hạng II)**

Từ ngày **10/8/2019**

Đến ngày **14/9/2019**

Đà Nẵng, ngày **10** tháng **10** năm **2019**.



PGS.TS Nguyễn Khắc Minh

Số: **15/2019/CC-BDCDNN**

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG TAM KỶ
CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

19-02-2020

Số chứng thực **0689** Quyền số **01**



CÔNG CHỨNG VIÊN
Hà Thị Tâm

UBND TỈNH QUẢNG NAM
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2955/QĐ-SYT

Quảng Nam, ngày 24 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc bổ nhiệm công chức - viên chức lãnh đạo, quản lý

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ QUẢNG NAM

Căn cứ Quyết định số 22/QĐ-UB ngày 02/01/1997 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc thành lập Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 16/2013/QĐ-UBND ngày 01/7/2013 của UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các Hội và cán bộ quản lý doanh nghiệp do Nhà nước làm chủ sở hữu thuộc UBND tỉnh Quảng Nam;

Xét Tờ trình số 230/TTr-BVN ngày 02/8/2017 của Bệnh viện Nhi Quảng Nam về việc đề nghị bổ nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo quản lý; Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ nhiệm có thời hạn Bà: **Huỳnh Thị Hồng Diệp**

Trình độ chuyên môn: Bác sĩ chuyên khoa cấp I

Giữ chức vụ: Phó Giám đốc Bệnh viện Nhi Quảng Nam

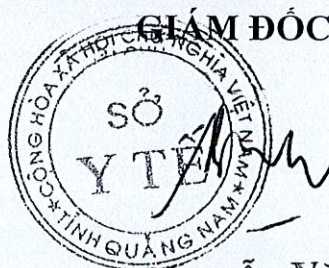
Kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2017

Điều 2. Lương và phụ cấp chức vụ của Bà **Huỳnh Thị Hồng Diệp** được hưởng theo đúng qui định hiện hành.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Bà **Huỳnh Thị Hồng Diệp** căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCCB.



Nguyễn Văn Hai

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1436/QĐ-UBND

Tam Kỳ, ngày 28 tháng 4 năm 2008.

QUYẾT ĐỊNH
về việc bổ nhiệm vào ngạch Bác sỹ chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 02/2007/TT-BNV ngày 25/5/2007 của Bộ Nội vụ hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 81/2005/QĐ-UBND ngày 02/12/2005 của UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tiền lương, cán bộ, công chức, viên chức cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và cán bộ quản lý công ty nhà nước thuộc UBND tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 1139/QĐ-BYT ngày 01/4/2008 của Bộ Y tế về việc công nhận kết quả kỳ thi nâng ngạch bác sỹ lên bác sỹ chính, được sỹ lên được sỹ chính năm 2007;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ nhiệm bà **Huỳnh Thị Hồng Diệp**, hiện công tác tại Bệnh viện Nhi thuộc Sở Y tế tỉnh Quảng Nam vào ngạch Bác sỹ chính;

Mã số ngạch: 16.117; bậc: 01; Hệ số lương: 4,40

Kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2008

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính tỉnh, Giám đốc Sở Y tế tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và bà **Huỳnh Thị Hồng Diệp** căn cứ Quyết định thi hành. */Hue*

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu VT, NC, SNV, P.CCVC.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Hải

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



SƠ YẾU LÝ LỊCH TỰ THUẬT

Họ và tên: HUYNH THỊ HỒNG DIỆP Nam, nữ: Nữ
Năm sinh: 06/01/1967
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Quận Tân Thành, Thành phố Tân Kỳ, tỉnh
Quảng Nam
CMTND/CCCD số: 048167006751M cấp tại: Cục Quản lý hành chính
Ngày 11 tháng 01 năm 2022
Khi cần báo tin cho ai, ở đâu?
LÊ TẤN ANH, số điện thoại 0766737577

Số

Ký hiệu



Họ và tên: HUYỀN THỊ HOÀNG DIỆP ... Bí danh: Không
Tên thường gọi:
Sinh ngày 06 tháng 01 năm 1967 tại: quận Hàn Châu, TP. Hồ Chí Minh
Nguyên quán: phường Hòa Cường, Quận Hàn Châu, TP. Hồ Chí Minh
Nơi đăng ký thường trú hiện nay: Khu phố 10, Thôn Trung, xã Tân Thới, Tân Kỳ
Dân tộc: Kinh ... Tôn giáo: Không

Thành phần gia đình sau cải cách ruộng đất (hoặc cải tạo công thương nghiệp):

Buôn bán

Thành phần bản thân hiện nay:

Trình độ văn hóa: 12/12 ... Trình độ ngoại ngữ: Anh văn

Kết nạp Đảng Cộng sản Việt Nam ngày 14 tháng 8 năm 2007

Nơi kết nạp: Chi bộ Bế Văn Nhàn, Quận Nam

Kết nạp Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ngày ... tháng ... năm ...

Nơi kết nạp:

Tình trạng sức khỏe hiện nay: Bình thường

Nghề nghiệp hoặc trình độ chuyên môn: Bác sĩ chuyên Khoa I Nhi

Cấp bậc: Lương chính hiện nay:

Ngày nhập ngũ QĐNDVN (TNXP): ngày xuất ngũ:

Lý do:

HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

Họ và tên bố: HUYỀN VĂN ĐĂNG ... Tuổi: 1941 Nghề nghiệp: (chết)

Trước Cách mạng Tháng 8 làm gì? Ở đâu?

Còn nhỏ

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp làm gì? Ở đâu?

Còn nhỏ, đi học ở Hòa Cường, Đà Nẵng

Từ năm 1955 đến nay làm gì? Ở đâu? (Ghi rõ tên cơ quan, xí nghiệp hiện nay đang làm)

Buôn bán nhỏ tại Hòa Cường, Đà Nẵng

Đau chết 2005

Họ và tên mẹ: TRẦN THỊ QUYÊN ... Tuổi: 1946 Nghề nghiệp: (chết)

Trước Cách mạng Tháng 8 làm gì? Ở đâu?

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp làm gì? Ở đâu?

Còn nhỏ, đi học tại Hòa Cường, Hòa Vang, Đà Nẵng

Từ năm 1955 đến nay làm gì? Ở đâu? (Ghi rõ tên cơ quan, xí nghiệp hiện nay đang làm)

Không làm gì cho ta, cho địch

Buôn bán nhỏ tại Hòa Cường, Đà Nẵng

Đau chết 2005

HỌ VÀ TÊN ANH CHỊ EM RUỘT

(Ghi rõ tên, tuổi, chỗ ở, nghề nghiệp và trình độ chính trị của từng người)

Em:

1/ Huyền Thanh Tú ... Sinh năm 1968

Còn nhỏ, đi học tại thị trấn Hòa Bắc, Hòa Bắc

2/ Huyền Thị Hợp ... Sinh năm 1970

Còn nhỏ, đi học tại TP. Hồ Chí Minh

3/ Huyền Thị Ngọc Loan ... Sinh năm 1973

Thạc sĩ, dạy tiếng Anh tại TP. Hồ Chí Minh

4/ Huyền Văn Khoa ... Sinh năm 1976

Còn nhỏ, đi học tại thị trấn Hòa Bắc, Hòa Bắc

5/ Huyền Thị Ngọc Châu ... Sinh năm 1986

Thạc sĩ, Bác sĩ làm việc tại Bệnh viện Sản Nhi

Đà Nẵng

Họ và tên vợ hoặc chồng: LÊ TẤN ANH Tuổi: 1963

Nghề nghiệp: Nghề hưu

Nơi làm việc:

Chỗ ở hiện nay: Khu phố Mỹ Thạnh Trung, Tân Thạnh, Tân Uyên

Họ và tên các con

Tuổi

Nghề nghiệp

- 1) LÊ MỸ LINH Sinh năm 1996 Nhân viên Công ty Luật
- 2) LÊ TẤN MINH Sinh năm 2004 Học sinh (Đang ôn thi Đại học)
- 3)
- 4)
- 5)

QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BẢN THÂN

Từ tháng năm đến tháng năm	Làm công tác gì	Ở đâu ?	Giữ chức vụ gì ?
Năm 1993 - 1996	Bác sĩ	Tổng Thấp Bình	Bác sĩ điều trị
1997 - 2003	Bác sĩ	BV Đa Khoa Q.Nam	Bác sĩ điều trị
2004 - 2005	Bác sĩ	BV Nhi Q.Nam	phó Khoa điều trị
6/2005 - 2017	Bác sĩ	BV Nhi Q.Nam	Trưởng Khoa điều trị
9/2017 - 9/2022	Bác sĩ	BV Nhi Q.Nam	phó giám đốc

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Khen thưởng:

Kỷ luật:

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu có điều gì khai man tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn.

Xác nhận của Thủ trưởng Cơ quan
Xi nghiệp, Chủ tịch UBND Xã, Phường

Ngày 30 tháng 1 năm 2023

Người khai ký tên

Nguyễn Thị Hằng Đẹp

Ngày 30 tháng 01 năm 2023 (Bằng chữ: Ngày ba mươi tháng một năm hai nghìn không trăm hai mươi ba).

Tại trụ sở UBND phường Tân Thạnh, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

Tôi – Huỳnh Tấn Lịch, phó chủ tịch UBND phường Tân Thạnh, thành phố Tam kỳ, tỉnh Quảng Nam.

Chúng thực:

Bà – Huỳnh Thị Hồng Diệp, căn cước công dân số 048167006751, cấp tại Cục cảnh sát QLHC về TTXH, cam đoan đã hiểu, tự chịu trách nhiệm về nội dung sơ yếu lý lịch và đã ký vào sơ yếu lý lịch trước mặt bà Nguyễn Thị Lan là người tiếp nhận hồ sơ.

Số chứng thực: 03; Quyển số : 01/2023- SCT/CK,ĐC

Người tiếp nhận hồ sơ

Nguyễn Thị Lan

Người thực hiện chứng thực



PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Tấn Lịch



MINISTRY OF EDUCATION AND TRAINING



It is hereby certified that
Mr/Mrs/Miss HUYNH THI HONG DIEP
has successfully passed
the language examination in English

Advanced level

No **C** **162271**

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG TAM KỶ
CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

19-02-2020

Số chứng thực **0689** **01**
Quyển số



CÔNG CHỨNG VIÊN
Hà Thị Tâm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ

Trình độ : **C**

33' giáo dục và đào tạo
Quảng Nam

Cấp cho Huỳnh Thị Hồng Diệp
Sinh ngày 06-01-1967 tại Số 1
Đã tốt nghiệp kỳ thi ngày 27-12-1998
Tiếng Anh đạt loại Trung bình
Tại Hội đồng thi Tam Kỳ
Tam Kỳ Ngày 06 tháng 01 năm 1999



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Minh Hoàng



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

Cấp cho: **Huỳnh Thị Hồng Diệp**

Sinh ngày: **06/01/1967** Nơi sinh: **Đà Nẵng**

Đạt yêu cầu bài thi ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản tại Hội đồng thi:

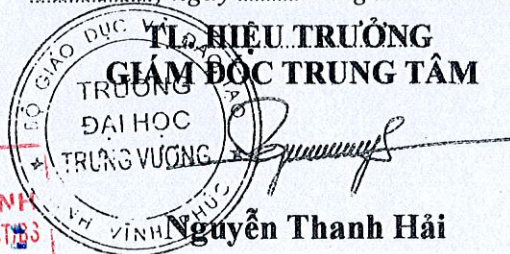
Trường Đại học Trưng Vương (đạt chuẩn theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT)

Kết quả: Điểm trắc nghiệm **5.75** Điểm thực hành **6**

Vĩnh Phúc, ngày **19** tháng **06** năm **2019**

Số hiệu: **1016122**

Số vào sổ cấp chứng chỉ: **16062019/04168**



Phan Văn Ngọc

UBND TỈNH QUẢNG NAM
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 000422 / QNA - CCHN

BẢN SAO

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Phòng nghiệp vụ Y Sở Y tế.

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: HUỲNH THỊ PHƯƠNG THANH

Ngày tháng năm sinh: 16/11/1963

Giấy chứng minh nhân dân/ Hộ chiếu số: 205343589

Cấp ngày: 19/07/2004 Nơi cấp: Công an tỉnh Quảng Nam

Chỗ ở hiện nay: 311 Phan Bộ Châu, thành phố Tam Kỳ
tỉnh Quảng Nam

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng viên

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Chuyên khoa: Đa khoa



Quảng Nam, ngày 22 tháng 08 năm 2012



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Hai

Huỳnh Văn Hải

BẢN SAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành
theo quyết định số 1994/QĐ-ĐH ngày 23-11-1990 của
Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường
Đại học Y Khoa Huế
cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP DẠI HỌC

loại hình đào tạo TÀI CHỨC
ngành *Y học đường dài khoa*
hạng *Thạc sĩ* năm tốt nghiệp 2005
và công nhận danh hiệu

CỦ NHÂN ĐIỀU DƯỠNG

cho *Đoàn Thị Thuỳ Linh*
sinh ngày *16.11.1983* tại *Thị trấn An*
Đoàn ngày *20 tháng 9* năm *2005*

Hiệu trưởng
Khoa trường



Số hiệu bằng

B 0337006

Số vào sổ

144444

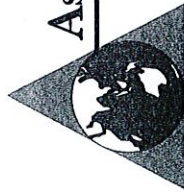
Chữ ký của người được cấp bằng



CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: **000120**
Quyển số: **012020** - SCT/BS
Ngày: **17-06-2020**



Đoàn Thị Thuỳ Linh



ASIA-PACIFIC CONTRIBUTIONS COMMITTEE

Johnson & Johnson



GIẤY CHỨNG NHẬN

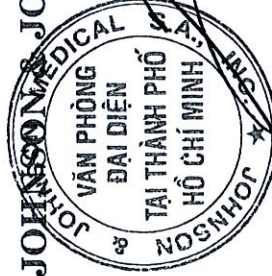
Cử Nhân Huỳnh Thị Dương Thanh

Đơn vị công tác: Bệnh viện Đa Khoa Quảng Nam

Đã hoàn thành khoá học về “Quản lý và Lãnh đạo Điều dưỡng”

Từ ngày 20 tháng 1 năm 2010 đến ngày 20 tháng 5 năm 2010

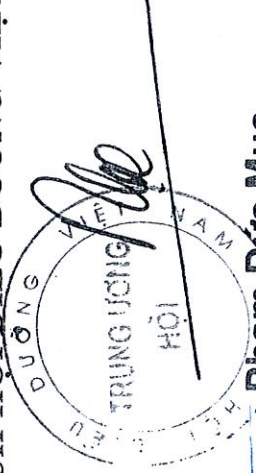
do **Hội Điều dưỡng Việt Nam phối hợp với Johnson & Johnson Medical S.A. INC** tổ chức



Philip Phước Đào
Tổng Giám đốc



TM. JOHNSON & JOHNSON MEDICAL S.A. INC. TM. BCH HỘI ĐIỀU DƯỠNG VIỆT NAM



Phạm Đức Mục

Phó Chủ tịch thường trực

Phan Văn Ngọc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sở Y Tế Quảng Nam
Bệnh Viện Đa khoa Quảng Nam
Số: 42./2016/C18.01

CÔNG TY TNHH NTI VINA

CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO LIÊN TỤC

Chứng nhận : CNHS. Huỳnh Thị Phương Thanh
Ngày sinh : 16/11/1963
Đơn vị công tác: Khoa Sản Bệnh viện Đa khoa Quảng Nam
Đã hoàn thành khóa học theo chương trình đào tạo liên tục

QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN VÀ AN TOÀN NGƯỜI BỆNH

Do Bệnh viện Đa khoa Quảng Nam phối hợp với Công ty TNHH NTI Vina tổ chức tại Bệnh viện Đa khoa Quảng Nam

Tổng số: 16 tiết học (Mười sáu tiết học)

Thời gian: Từ ngày 06/4/2016 đến ngày 07/4/2016

Ngày 12-07-2018

Quảng Nam, ngày 07 tháng 04 năm 2016

Giảng Viên

PHÓ CHỦ TỊCH UBND P. TÂN THÀNH

Giám Đốc



ThS.BS. Phan Thị Ngọc Linh

Chuyên gia về QLCLBV - ATNB

BSCKH. Phạm Ngọc Ân

Phan Văn Ngọc



Dự án Tăng cường chất lượng nguồn nhân lực trong hệ thống Khám bệnh, chữa bệnh
The Project for Improvement of the Quality of Human Resource in Medical Service System



CHỨNG NHẬN

THIS IS TO CERTIFY THAT

CNDD. HUỖNH THỊ PHƯƠNG THANH

đã hoàn thành tốt khóa tập huấn về
has successfully completed the training course on

ĐÀO TẠO GIẢNG VIÊN LÂM SÀNG

TRAINING OF CLINICAL TRAINERS

tổ chức tại Bệnh viện Trung Ương Huế từ ngày 30 tháng 7 đến 3 tháng 8 năm 2012
held in Hue Central Hospital from July 30 – August 3, 2012

Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh
Giám đốc Trung tâm Phát triển năng lực Quản lý KB, CB
Director General of Medical Service Administration
Director of Medical Service Management Capacity Building Center



PGS.TS. LUÔNG NGỌC KHUÊ

Phan Văn Ngọc

BS. MINORU AKIYAMA

CHỨNG THỰC

BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 2386...
Ngày 12-07-2018

Đư ản Tăng cường Chất lượng nguồn Nhân lực trong Hệ thống KB, CB

Chief Advisor of the Project

For Improvement of the Quality of Human resources in Medical Service System

Cố vấn trưởng

Chief Advisor of the Project

For Improvement of the Quality of Human resources in Medical Service System

GIẤY CHỨNG NHẬN

Ông/ Bà: *Nguyễn Thị Phương Thanh*

Đã hoàn thành

KHÓA TẬP HUẤN CHĂM SÓC THIẾT YẾU BÀ MẸ VÀ TRẺ SƠ SINH
TRONG VÀ NGAY SAU ĐẸ

Dự án Alive & Thrive

Từ 03/06/2018 đến 04/06/2018 tại Đà Nẵng.

BẢN SÁC ĐUNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: Quyển số: 01 SCT/BS

Ngày 23/07/2018

Dự án Alive & Thrive
Giám đốc


Bà Nemat Hajeebhoy

Sở Y Tế thành phố Đà Nẵng
Giám đốc







Phan Văn Ngọc

UBND TỈNH QUẢNG NAM

SỞ Y TẾ

Số: 007049/QNA-CCHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;
Xét đề nghị của Phòng Quản lý hành nghề Y Dược tư nhân - Bảo hiểm Y tế.

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **NGUYỄN THẾ ÁNH**

Ngày, tháng, năm sinh: 03/03/1982

Giấy chứng minh nhân dân số: 205022812

Ngày cấp: 12/08/2017 Nơi cấp: CA. Quảng Nam

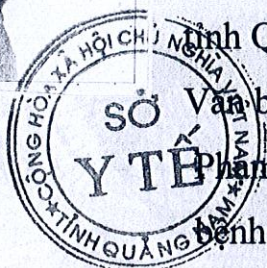
Địa chỉ cư trú: xã Bình Minh, huyện Thăng Bình,

thị trấn Quảng Nam

Văn bằng chuyên môn: Bác sĩ Răng hàm mặt

Nhiệm vụ hoạt động chuyên môn: khám bệnh, chữa

bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt



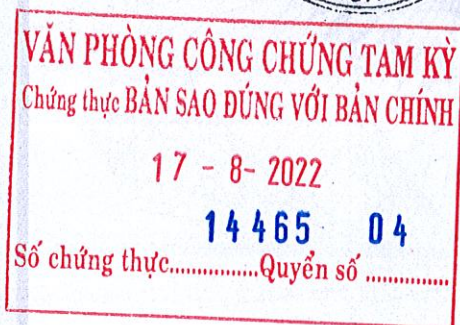
Quảng Nam, ngày 28 tháng 08 năm 2018

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thế Vĩnh



CÔNG CHUNG VIỆN

Hà Thị Tâm

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ Quyết định công nhận tốt nghiệp chuyên khoa cấp I

Số: 1802/QĐ-DHYD ngày 14 tháng 08 năm 2017.

Theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Y tế

.....
Hiệu trưởng trường Đại học Y Dược Huế.....

CẤP BẰNG

CHUYÊN KHOA CẤP I

Cho: *Nguyễn Thế Anh*

Sinh ngày: 03.03.1982 Nơi sinh: Quảng Nam

Chuyên ngành: Răng hàm mặt

Hệ đào tạo: Tập trung

Khóa học: 2015 - 2017 Xếp loại: *Đạt*

Thừa Thiên Huế, ngày 12 tháng 09 năm 2017.

Số hiệu bằng B: 0038291 22-02-2021

Số vào sổ bằng: 5215/CKT-QM

Chữ ký của người được cấp bằng: *Nguyễn Thế Anh*

Số phiên số: 2233 01



Thị Tâm



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS CAO NGỌC THÀNH

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

RECTOR

HIỆU TRƯỞNG

COLLEGE OF MEDICINE AND PHARMACY-HUE UNIVERSITY

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC - ĐẠI HỌC HUẾ

has conferred

cấp

THE DEGREE OF DOCTOR OF MEDICINE

BẰNG BÁC SĨ

Major in General Medicine

Ngành Y Đa khoa

Upon: MR NGUYEN THE ANH

Cho: ÔNG NGUYỄN THẾ ANH

Date of birth: 03 March 1982

Ngày sinh: 03/03/1982

Year of graduation: 2013

Năm tốt nghiệp: 2013

Degree classification: Good

Xếp loại tốt nghiệp: Khá

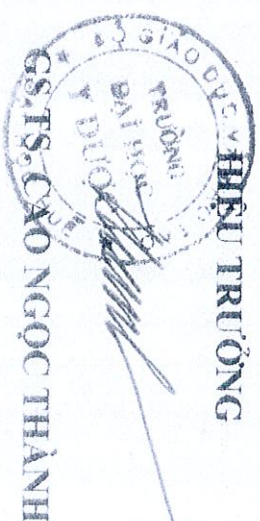
Mode of study: Full-time

Hình thức đào tạo: Chính quy (Hệ tập trung 4 năm)

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG TAM KỲ
Chứng thực BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
14-01-2019
Số chứng thực 125...Quyển 861

Thừa Thiên Huế, 24 July 2013

Thừa Thiên Huế, ngày 24 tháng 07 năm 2013



CÔNG CHỨNG VIỆN

Số chứng: C 0001557

Reg No: 11712/YH

Mà Chu Tam

Số đăng ký công chứng: 11712/YH

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: CC- 456 /A012-SDH

CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO LIÊN TỤC

Chứng nhận:

Ông NGUYỄN THẾ ANH

Sinh ngày:

03/3/1982

Đơn vị công tác:

Bệnh xá bộ đội Biên phòng Quảng Nam

Đã hoàn thành khóa học theo chương trình đào tạo liên tục về

“CÂY GHEP NHA KHOA”

Tổng số: 190 tiết học (bằng chữ: Một trăm chín mươi tiết học)

Từ ngày 14 tháng 4 năm 2017 đến ngày 08 tháng 9 năm 2017

Số chứng thực: 067013

Thừa Thiên Huế, ngày 08 tháng 9 năm 2017

PHỤ TRÁCH KHÓA HỌC

Ngày

13-08-2018

L. HIỆU TRƯỞNG

HIỆP HỘI TÍCH HỢP XƯƠNG QUỐC TẾ - THỤY SĨ

TS. THÀI TƯỜNG TÂM



GS.TS. Võ Tam

UBND TỈNH QUẢNG NAM
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 007473/QNA-CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;
Xét đề nghị của Phòng Quản lý hành nghề Y Dược tư nhân - Bảo hiểm Y tế.

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **PHAN THỊ THU THẢO**

Ngày, tháng, năm sinh: 14/10/1995

Giấy chứng minh nhân dân số: 205760538

Ngày cấp: 23/11/2010 Nơi cấp: Quảng Nam

Địa chỉ cư trú: xã Tam Anh Bắc, huyện Núi Thành,
tỉnh Quảng Nam

Xã bằng chuyên môn: Cao đẳng Hộ sinh

Phạm vi hoạt động chuyên môn: thực hiện theo

Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày

07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã

số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh



Quảng Nam, ngày 10 tháng 06 năm 2019

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thế Việt



CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Thị Hương

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
The DIRECTOR
of MEDICAL COLLEGE OF QUANG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ QUẢNG NAM

has conferred

THE DEGREE OF ASSOCIATE

BẰNG TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG

MIDWIFERY

HỌ SINH

Upon: Ms. PHAN THI THU THAO

Cho: PHAN THI THU THAO Giới tính: Nữ

Date of birth: 14 October, 1995

Ngày sinh: 14.10.1995

Degree classification: Good

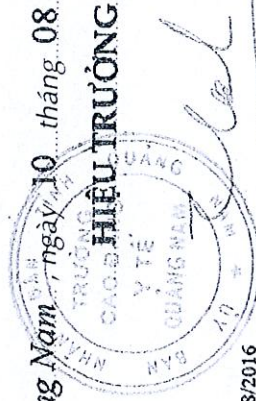
Xếp loại tốt nghiệp: Khá

Mode of study: Full-time

Hình thức đào tạo: Chính quy

Quangnam, 10 August 2016

Quảng Nam, ngày 10 tháng 08 năm 2016



QP 255/ QP-CBYT ngày 08/08/2016

Số hiệu: B 787075 T.Đ. Nguyễn Ba

Reg. No: 3119/08-16

CÔNG CHỨNG VIÊN

Kà Thị Tâm

UBND TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

SỞ Y TẾ

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 003817/QNA-CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC Sở Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Phòng nghiệp vụ y Sở Y tế.

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: NGUYỄN THỊ NGỌC ANH

Ngày tháng năm sinh: 02/11/1990

Giấy chứng minh nhân dân/ Hộ chiếu số: 205550109

Cấp ngày: 28/12/2007; Nơi cấp: Công an Quảng Nam

Hiện nay: phường An Mỹ, thành phố Tam Kỳ

Tỉnh/TP Quảng Nam

Văn bằng chuyên môn: Hộ sinh viên

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Sản phụ khoa

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG TAM KỲ
Chứng thực BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

21-4-2020 01
2316

Số chứng thực.....Quyển số



Quảng Nam, ngày 06 tháng 11 năm 2014

KT. GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Liên

CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Thị Hương

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Dean of

National Technical College of Medicine No. II

confers

INTERMEDIATE PROFESSIONAL
EDUCATION DIPLOMA

Upon: (Mr, Ms)

Ms. Nguyen Thi Ngoc Anh

Born on:

02/11/1990

Major in:

Midwifery Nurse

Ranking:

Average - Fair

Mode of study:

Formal

Cho:

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG TAM KỲ
Chứng thực BẢN SẠO ĐỒNG VỚI BẢN CHÍNH

Giới tính:

Nữ

Ngày, tháng, năm sinh:

02/11/1990

Ngành đào tạo:

Hộ sinh trung học

Xếp loại tốt nghiệp:

Trung bình khá

Hình thức đào tạo:

Chính quy

Nguyễn Thị Ngọc Anh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Hiệu trưởng

Trường Cao đẳng Kỹ thuật Y tế II

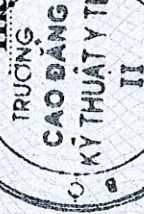
cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP

TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 09 năm 2010

Hiệu trưởng



Serial number:

00206082

Reference number:

7036

CÔNG CHỨNG VIÊN

Số hiệu: 00206082

Hà Thị Tâm

Số vào sổ cấp bằng: 7036



Số/ No.:8a/QĐ-SGTK

Tp Đà Nẵng, ngày 10 tháng 01 năm 2026
10-January-2026

QUYẾT ĐỊNH

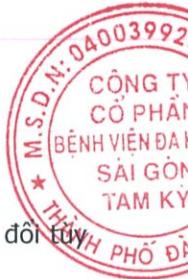
V/v: Bổ nhiệm chức danh

Điều dưỡng trưởng khoa Phụ sản Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ

DECISION

Ref : Appointment of Nurse Supervisor of the Sai Gon Tam Ky General Hospital

GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA SÀI GÒN TAM KỲ
CHIEF EXECUTIVE OFFICER
SAI GON TAM KY GENERAL HOSPITAL



- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ ("Công ty") (được sửa đổi từ từng thời điểm);
- Pursuant to the Charter of of Sai Gon Tam Ky General hospital joint stock Company ("the Company") (as amended from time to time)
- Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Giám đốc điều hành của Công ty;
Pursuant to the right and responsibility of Chief Executive Officer of the Company
- Xét phẩm chất và năng lực của Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh;
Based on qualification and ability of Ms. Nguyen Thi Ngoc Anh;

QUYẾT ĐỊNH

HEREBY DECIDE

ĐIỀU 1:

Bổ nhiệm BÀ NGUYỄN THỊ NGỌC ANH

- Sinh ngày:02/11/1990
- Quốc tịch: Việt Nam
- CCCD số: 048190000438 cấp ngày 10/04/2021
- Địa chỉ thường trú: , Phường Tam Kỳ, Thành phố Đà Nẵng

giữ chức vụ Điều dưỡng trưởng khoa Phụ sản của Công ty kể từ ngày 10/01/2026.

ARTICLE 1:

To appoint MS. NGUYEN THI NGOC ANH

- DOB: 02-Nov-1990
- Nationality: Vietnamese
- ID Number: 048190000438 issued on 10-Apr-2021
- Permanent address:

as Nurse Supervisor of the Company as from 10-January-2026

ĐIỀU 2:

Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh có các quyền và nghĩa vụ như sau:

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chức danh Điều dưỡng trưởng khoa theo quy định của Công ty và quy định của pháp luật có liên quan;
- Thực hiện các nhiệm vụ theo bản mô tả công việc và yêu cầu của Tổng giám đốc của Công ty;
- Được hưởng lương, các khoản phụ cấp và các chính sách khác theo quy định của Công ty cho chức danh Điều dưỡng trưởng khoa.

ARTICLE 2:

Ms. Nguyen Thi Ngoc Anh has the rights and obligations as follows:

- *To perform rights and obligations of the position of Nurse Supervisor in accordance with the Company's regulations and the relevant laws;*
- *To conduct duties upon job descriptions and requirements of the Board of Directors of the Company;*
- *To be entitled to full package of salary, allowance policies for Nurse Supervisor as per the Company's regulations;*

ĐIỀU 3:

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh các ông/bà Trưởng phòng Nhân sự và các Phòng ban liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

ARTICLE 3:

The Decision takes effect from the signing date. Ms. Nguyen Thi Ngoc Anh, Human Resources Manager and related departments have responsibility to execute this Decision.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu Phòng Nhân sự

Recipients:

- As Article 3
- Archives HR Dept.,



GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

Dặng Thị Kiều Hoa



Số: 01.../GXN-SGTK

Bàn Thạch, ngày 10 tháng 01 năm 2026

GIẤY XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH HÀNH NGHỀ

Công ty CP Bệnh viện đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ xác nhận:

Bà: **NGUYỄN THỊ NGỌC ANH**

Ngày sinh: 02/11/1990

Hộ khẩu thường trú: Phường Tam Kỳ, Tp Đà Nẵng.

CCCD số: 048190000438 Ngày cấp: 10/04/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Văn bằng chuyên môn: Trung cấp Nữ hộ sinh

Đã hành nghề Nữ hộ sinh tại Công ty CP Bệnh viện đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ và đạt kết quả như sau:

1. Thời gian hành nghề: Từ 01/08/2020 đến 10/01/2026.
2. Năng lực chuyên môn: Thực hành tốt các kỹ năng chuyên môn, các quy trình kỹ thuật Nữ hộ sinh.
3. Đạo đức nghề nghiệp: Thực hiện tốt các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.



UBND TỈNH QUẢNG NAM

SỞ Y TẾ

Số: 008689/QNA-CCHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;
Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y.

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **TRƯƠNG THỊ QUỲNH NHƯ**

Ngày, tháng, năm sinh: 14/08/1995

Giấy chứng minh nhân dân số: 206012302

Ngày cấp: 14/09/2012; Nơi cấp: Quảng Nam

Địa chỉ cư trú: Xã Bình Quý, huyện Thăng Bình,
Tỉnh Quảng Nam

Văn bằng chuyên môn: Bác sĩ ngành R-H-M

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa
bệnh chuyên khoa Răng-Hàm-Mặt

Quảng Nam, ngày 18 tháng 05 năm 2021

Ngày: 30-12-2025

GIÁM ĐỐC

SAO Y BAN CHỈNH

Số: 98



**CÔNG CHỨNG VIÊN
Lê Đạo**

Mai Văn Mười

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

RECTOR

UNIVERSITY OF MEDICINE AND PHARMACY, HUE UNIVERSITY

has conferred

THE DEGREE OF DOCTOR OF MEDICINE

Major in Odontostomatology

Upon: **Ms TRUONG THI QUYNH NHU**

Date of birth: **14 August 1995**

Year of graduation: **2019**

Degree classification: **Very Good**

Mode of study: **Full-time**

Thua Thien Hue 05 July 2019

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC, ĐẠI HỌC HUẾ

cấp

BẰNG BÁC SĨ

Ngành Răng - Hàm - Mặt

Cho: **Bà TRƯƠNG THỊ QUỲNH NHU**

Ngày sinh: **14/08/1995**

Năm tốt nghiệp: **2019**

Xếp loại tốt nghiệp: **Giỏi**

Hình thức đào tạo: **Chính quy**

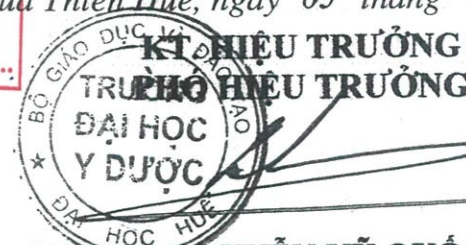
Thừa Thiên Huế, ngày 05 tháng 7 năm 2019

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG LÊ ĐẠO
CHỨNG THỰC

Ngày: **30-12-2025**

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: **984**



PGS.TS. NGUYỄN VŨ QUỐC HUY

Reg. No: **509/RH**

CÔNG CHỨNG VIÊN
Lê Dao

Số hiệu: **C 0007735**

Số vào sổ cấp bằng: **509/RH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

CERTIFICATE

Of Completion

This certificate is proudly presented to

Dr. Truong Thi Quynh Nhu

For your achievement
and participation in the course of

COMPREHENSIVE OCCLUSAL CONCEPTS IN CLINICAL PRACTICE

Held in Ho Chi Minh from **March 12th to September 21st, 2025**



INSTRUCTOR

DIRECTOR OF MESI MEDICAL.,JSC



TRAN THI NGUYEN NY DDS, PhD



CÔNG CHỨNG VIÊN TA THI GIANG
Lê Đạo

GIẤY CHỨNG NHẬN

THAM GIA CẬP NHẬT KIẾN THỨC Y KHOA LIÊN TỤC TRONG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Chứng nhận: Bà Trương Thị Quỳnh Như

Sinh ngày: 14/08/1995

Đơn vị công tác: Bệnh viện Đa Khoa Minh Thiện- Tam Kỳ

Đã hoàn thành cập nhật kiến thức y khoa liên tục với các nội dung như sau:

- Hình thức: Khóa đào tạo ngắn hạn
- Nội dung/chủ đề: **Kiểm soát lây nhiễm trong thực hành nha khoa**
- Đơn vị/cá nhân chịu trách nhiệm: **TS.BS. Trần Ngọc Quảng Phi**
- Thời gian ngày 25 tháng 07 năm 2024, đến ngày 30 tháng 07 năm 2024
- Số tiết: **48 tiết**

Quy đổi tương đương: **48 giờ tín chỉ**

(Bằng chữ: Bốn mươi tám giờ tín chỉ)

Ngày: **30-12-2025**

SAO Y BẢN CHÍNH

Số:.....

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 09 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



**CÔNG CHỨNG VIỆN
Lê Đạo**



PGS.TS. TRẦN THỊ MỸ DIỆU



TRƯỜNG ĐẠI HỌC
VĂN LANG

GIẤY CHỨNG NHẬN

THAM GIA CẬP NHẬT KIẾN THỨC Y KHOA LIÊN TỤC
TRONG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN TRUNG ƯƠNG HUẾ

Số: 00986/B44-BVH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO LIÊN TỤC



Chứng nhận : **BS. TRƯƠNG THỊ QUỲNH NHƯ**

Năm sinh : 14/08/1995

Nơi sinh : Quảng Nam

Đã hoàn thành khóa học theo chương trình đào tạo liên tục:

IMPLANT NHA KHOA

Tổng số : 600 tiết học (Sáu trăm tiết học)

Thời gian : 06 tháng

(Từ ngày 15/11/2019 đến ngày 08/11/2020 - Không tính thời gian nghỉ do dịch)

Tại Trung tâm Đào tạo & CĐT, Bệnh viện Trung ương Huế

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG LÊ ĐẠO
CHỨNG THỰC

Ngày: 30-12-2025

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 9.848

PHỤ TRÁCH KHÓA HỌC
GD TRUNG TÂM RĂNG HÀM MẶT

TS. BS. NGUYỄN HỒNG LỢI

Huế, ngày 08 tháng 11 năm 2020



CÔNG CHỨNG VIỆN
Lê Đạo



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

TS. BS. MAI ĐÌNH ĐIỀU

BỆNH VIỆN RĂNG HÀM MẶT TRUNG ƯƠNG TP.HCM
TRUNG TÂM ĐÀO TẠO VÀ CHỈ ĐẠO TUYỂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1781/B56

CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO LIÊN TỤC

Chứng nhận: Bà **TRƯƠNG THỊ QUỲNH NHƯ**

Sinh ngày: 14/8/1995

Đơn vị công tác/Địa chỉ: Thôn Quý Thạnh II, xã Bình Quý, huyện Thăng Bình,
tỉnh Quảng Nam

Đã hoàn thành khóa học theo chương trình đào tạo liên tục:

CHỈNH HÌNH RĂNG MẶT

Tổng số: 128 tiết học (Bằng chữ: Một trăm hai mươi tám tiết học)

Từ ngày 20 tháng 9 năm 2022 đến ngày 22 tháng 12 năm 2022

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG LÊ ĐẠO
CHỨNG THỰC

Ngày: 30-12-2025

SAO Y BẢN CHÍNH

Số:.....

PHỤ TRÁCH CHUYÊN MÔN
KHÓA HỌC



Đinh Vĩnh Ninh

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 12 năm 2022



CÔNG CHỨNG VIỆN
Lê Đạo

Lê Trung Chánh

Số vào sổ: 23/2022/CHRM14

BỆNH VIỆN RĂNG HÀM MẶT TRUNG ƯƠNG TP.HCM
TRUNG TÂM ĐÀO TẠO VÀ CHỈ ĐẠO TUYỂN



CHÚNG CHỈ?

SỞ Y TẾ ĐÀ NẴNG
BỆNH VIỆN ĐA KHOA
MINH THIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 650.../BVM.T

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 12 năm 2025

GIẤY XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH HÀNH NGHỀ

Bệnh viện đa khoa Minh Thiên xác nhận:

Ông/bà: TRƯƠNG THỊ QUỲNH NHƯ

Ngày, tháng, năm sinh: 14/08/1995

Địa chỉ cư trú: 821/22 Phan Chu Trinh, Phường Hương Trà, TP Đà Nẵng

Số chứng minh nhân dân/số căn cước công dân/số căn cước/số định danh cá nhân/số hộ chiếu: 049195002768

Ngày cấp: 27/12/2021
chính về Trật tự Xã hội

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành

Văn bằng chuyên môn: Bác sĩ Răng Hàm Mặt Năm tốt nghiệp: 2019

Số giấy phép hành nghề: 008689/QNA-CCHN

Đã hành nghề với phạm vi: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt tại Khoa Khám bệnh – Bệnh viện đa khoa Minh Thiên đạt kết quả như sau:

1. Thời gian hành nghề: Từ ngày 03 tháng 02 năm 2020

Đến ngày 18 tháng 12 năm 2025

2. Năng lực chuyên môn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong thời gian hành nghề, thực hiện tốt kỹ thuật chuyên khoa

3. Đạo đức nghề nghiệp: - Vui vẻ, hòa đồng

- Thực hiện tốt quy tắc ứng xử, kỹ năng giao tiếp tốt
- Quan tâm, giúp đỡ đồng nghiệp

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH,
CHỮA BỆNH



GIÁM ĐỐC

Ths.BsCKII Phạm Ngọc Hòa Bình

Tp Đà Nẵng, ngày 01 tháng 03 năm 2026
01-March-2026

QUYẾT ĐỊNH

**V/v: Bổ nhiệm chức danh Trưởng khoa Răng hàm mặt
của Công ty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ**
DECISION

Ref : Appointment of Clinical Manager of the Sai Gon Tam Ky General Hospital

GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA SÀI GÒN TAM KỲ
CHIEF EXECUTIVE OFFICER

THAI BINH DUONG MEDICAL JOINT STOCK COMPANY

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ ("Công ty") (được sửa đổi tùy từng thời điểm);
- *Pursuant to the Charter of Sai Gon Tam Ky General Hospital ("the Company") (as amended from time to time)*
- Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm Giám Đốc Điều hành của Công ty;
Pursuant to the right and responsibility of Chief Executive Officer of the Company
- Xét phẩm chất và năng lực của Bà Trương Thị Quỳnh Như;
Based on qualification and ability of Ms. Truong Thi Quynh Nhu;

QUYẾT ĐỊNH
HEREBY DECIDE

ĐIỀU 1:

Bổ nhiệm BÀ TRƯƠNG THỊ QUỲNH NHƯ

- Sinh ngày:14/08/1995
- Quốc tịch: Việt Nam
- CCCD số: 049195002768 cấp ngày 27/12/2021
- Địa chỉ thường trú: , Phường Hương Trà, Thành phố Đà Nẵng

giữ chức vụ Trưởng khoa Răng hàm mặt của Công ty kể từ ngày 01/03/2026.

ARTICLE 1:

To appoint MS. TRUONG THI QUYNH NHU

- *DOB: 14-August-1995*
- *Nationality: Vietnamese*
- *ID Number: 049195002768 issued on 27-December-2021*
- *Permanent address:*

as Clinical Manager of the Company as from 01-March-2026

ĐIỀU 2:

Bà Trương Thị Quỳnh Như có các quyền và nghĩa vụ như sau:

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chức danh Trưởng khoa lâm sàng theo quy định của Công ty và quy định của pháp luật có liên quan;
- Thực hiện các nhiệm vụ theo bản mô tả công việc và yêu cầu của Tổng giám đốc của Công ty;
- Được hưởng lương, các khoản phụ cấp và các chính sách khác theo quy định của Công ty cho chức danh Trưởng khoa lâm sàng.

ARTICLE 2:

Ms. Trương Thị Quỳnh Như has the rights and obligations as follows:

- *To perform rights and obligations of the position of Clinical Manager in accordance with the Company's regulations and the relevant laws;*
- *To conduct duties upon job descriptions and requirements of the Board of Directors of the Company;*
- *To be entitled to full package of salary, allowance policies for Clinical Manager as per the Company's regulations;*

ĐIỀU 3:

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Bà Trương Thị Quỳnh Như các ông/bà Trưởng phòng Nhân sự và các Phòng ban liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

ARTICLE 3:

The Decision takes effect from the signing date. Ms. Trương Thị Quỳnh Như, Human Resources Manager and related departments have responsibility to execute this Decision.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu Phòng Nhân sự

Recipients:

- As Article 3
- Archives HR Dept.,



Đặng Thị Kiều Hoa

GIA HẠN GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. LẦN 1: Đến ngày.....tháng.....năm.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

GIÁM ĐỐC

2. LẦN 2: Đến ngày.....tháng.....năm.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

GIÁM ĐỐC

3. LẦN 3: Đến ngày.....tháng.....năm.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

GIÁM ĐỐC

4. LẦN 4: Đến ngày.....tháng.....năm.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

GIÁM ĐỐC

5. LẦN 5: Đến ngày.....tháng.....năm.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

GIÁM ĐỐC

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

DANANG UNIVERSITY OF MEDICAL TECHNOLOGY AND PHARMACY

has conferred
THE DEGREE OF BACHELOR

Upon: **Mr. TRAN DOAN DINH PHAP**
Date of birth: **19 August 2003**
Major in: **Medical imaging technology**
Year of graduation: **2025**
Degree classification: **Good**

Danang, 02 June 2025

Reg. No: **608/2025/CN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y - DƯỢC ĐÀ NẴNG

cấp
BẰNG CỬ NHÂN

Ông TRẦN ĐOÀN ĐÌNH PHÁP

Cho: Ngày, tháng, năm sinh: **19/08/2003**

Ngành đào tạo: **Kỹ thuật hình ảnh y học**

Năm tốt nghiệp: **2025**

Hạng tốt nghiệp: **Khá**

Đà Nẵng, ngày 02 tháng 6 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số: 1091 Quyền số: 01 SCT/BS
Ngày: **04-03-2026**
TUQ. CHỦ TỊCH UBND.
GIÁM ĐỐC TTPV HÀNH CHÍNH CÔNG

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Ngọc Tòng



Số hiệu: **CN 001955**

Số vào sổ gốc cấp văn bằng: **608/2025/CN**



TS. Lê Thị Thuý

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT



BẢNG CỬ NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG CAM KẾT

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ

Tôi tên là: Trần Đoàn Đình Pháp

Ngày sinh: 19/08/2003

Hiện công tác tại khoa: Khoa Cận Lâm sàng – Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh

Chức danh: Cử nhân hình ảnh Y học

Điện thoại: 0777.413.194

Căn cước công dân số: 049203010128

Ngày cấp: 31/05/2021

Nơi làm việc hiện nay: Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ

Tôi xin cam kết các nội dung sau đây:

Tôi được Sở Y Tế Thành phố Đà Nẵng cấp giấy phép hành nghề số 001465/ĐNA-GPHN, ngày 24/02/2026;

Từ ngày được cấp giấy phép hành nghề trên, tôi không đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại bất kỳ cơ sở y tế nào.

Tôi xin cam kết thông tin nêu trên là sự thật, tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin nêu trên.

Đà Nẵng, ngày 02 tháng 3 năm 2026

NGƯỜI CAM KẾT



Trần Đoàn Đình Pháp